

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **170** /2024/HS-ST

Ngày: 27/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thành Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân, ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Việt - Kiểm sát viên.

- Thành phần tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

+ Bà Phạm Hồng Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Đặng Thị Thủy – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Nguyễn Văn Chính – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 168/2024/HSST ngày 29/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2024/HSST-QĐ ngày 16/12/2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn N, sinh năm 1996 tại Hải Dương; ĐKKHKT: Thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Vũ Văn và bà Phạm Thị T; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là Nguyễn Thị Th sinh năm 2000; có 03 con: lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 29/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Văn H, sinh năm 1994 tại Hải Dương; ĐKHKT: Thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Không xác định được và bà Trần Thị Miê; bị cáo là con duy nhất. Tiền án: Chưa. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 393/QĐ-XPHC ngày 28/12/2020 của Công an thành phố Hải Dương bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, bị cáo chưa nộp tiền phạt. Bị cáo tạm giữ từ ngày 25/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn V, ông Vũ Viết P. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vũ Văn N thường xuyên sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định nên khoảng ngày 18/8/2024, N đi ra khu vực cầu Phú Lương, thành phố Hải Dương tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, N hỏi mua được một túi ma túy đá của một N thanh niên không quen biết với số tiền 1.200.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu không cho ai biết. Đến ngày 25/8/2024, N đã sử dụng hết một nửa túi ma túy mua được. Dự định sẽ bán chỗ ma túy còn lại nên N đã chia nhỏ ma túy vào 04 (bốn) túi nilon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (1x1,5) cm rồi quần ngoài 4 túi bằng băng dính màu đen.

Vũ Văn N và Đỗ Văn H là bạn bè ở cùng thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương. Khoảng 17 giờ 13 phút ngày 25/8/2024, N sử dụng tài khoản mạng xã hội Messenger tên Vũ Văn N gọi đến tài khoản Messenger tên H Tà của Đỗ Văn H, bảo H: “tôi đến nhà em nhờ tí việc”, H đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/8/2024 tại nhà của Vũ Văn N, N đưa cho H 04 túi nilon màu trắng đều có kích thước (1x1,5)cm, bên trong đều có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, được quần bên ngoài bằng băng dính màu đen, bảo H: “Anh mang mấy túi ma túy ra khu vực đèn xanh đèn đỏ để bán với số tiền 1.350.000 đồng, tí về em cho mấy trăm”. H đồng ý cầm 04 gói ma túy bằng tay phải đi ra khu vực ngã ba đường Võ Văn Kiệt giao với đường tỉnh 391 thuộc thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đang cầm trên tay số ma túy trên để bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang; thu giữ: 04 túi nilon màu trắng đều có kích thước (1x1,5)cm, bên trong đều có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, được quần bên ngoài bằng băng dính màu đen và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen gắn sim số 0935.929.102 imei: 353814081863992, trước sự chứng kiến của anh Phạm Văn V và ông Vũ Viết P.

Ngày 26/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn N: thu giữ của N 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus màu đỏ, lắp sim số 0878644404; số IMEI

354830091863185. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn N và Đỗ Văn H tại thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, kết quả không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Đỗ Văn H, Vũ Văn N ngày 25/8/2024 và 26/8/2024 tại Công an thành phố Hải Dương kết luận cả 2 dương tính với chất ma túy tổng hợp (ma túy đá) trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 385/KL-KTHS, ngày 28/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 04 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,317g là ma túy loại Methamphetamine, Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Về vật chứng: Đối với số vật chứng là 01 phong bì niêm phong số 385/KL-KTHS bên trong có: 0, 245 g Methamphetamine (hoàn lại sau giám định), 04 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen gắn sim số 0935.929.102 và 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ, gắn sim số 0878644404 đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKSTPHD, ngày 26/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Vũ Văn N và Đỗ Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N và Đỗ Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (26/8/2024); xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 25 tháng tù đến 28 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (25/8/2024). Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 3 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 385/KL-KTHS bên trong có 0,245 g Methamphetamine (hoàn lại sau giám định), 04 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Trả lại các bị cáo 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen gắn sim số 0935.929.102 và 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ, gắn sim số 0878644404. Về án phí: Căn cứ Điều

135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Văn N và Đỗ Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 25/8/2024, tại khu vực ngã ba đường Võ Văn Kiệt giao với đường tỉnh 391, thuộc thôn Ngọc Lặc, xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương Đỗ Văn H đang cất giấu trái phép trên tay phải 04 túi nilon màu trắng đều có kích thước (1x1,5)cm, bên trong đều có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen là 04 túi ma túy loại Methamphetamine do Vũ Văn N đưa cho để bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý và sử dụng, mua bán, nhưng vì mục đích tư lợi và ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo H có 01 tiền sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền từ năm 2020 nhưng đến nay vẫn chưa nộp tiền phạt. Trong vụ án này N là người đề xuất, trực tiếp đi mua ma túy về sau đó chia nhỏ mục đích để bán kiếm lời, H tiếp nhận ý chí của N mang số ma túy đi bán để hưởng tiền công nên là người thực hành tích cực. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tiền sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử, xét thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ tác

dụng rắn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành đúng pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 385/KL-KTHS bên trong có 0,245 g Methamphetamine (hoàn lại sau giám định), 04 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là chất cấm lưu hành và những vật không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen số IMEI 353814081863992 gắn sim số 0935.929.102 và 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ, gắn sim số 0878644404, N chỉ sử dụng ứng dụng Messenger để gọi điện cho H nói “đến nhà nhờ tí việc” (không trao đổi việc mua bán ma túy, không liên quan đến việc phạm tội, vì vậy điện thoại không phải công cụ, P tiện phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Không làm rõ được người đã bán trái phép chất ma túy cho N, chị Nguyễn Thị Thu (vợ N) không biết việc N mua, cất giấu sử dụng và bán ma túy nên không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38; điều 17, điều 58, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N và Đỗ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N **30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (26/8/2024).

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H **28** (*hai mươi tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (25/8/2024).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong số 385/KL-KTHS; 0,245 g Methamphetamine (hoàn lại sau giám định), 04 vỏ túi nilon màu trắng, 01 đoạn băng dính màu đen và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Trả lại bị cáo Đỗ Văn H Iphone 7 Plus màu đen số IMEI 353814081863992 gắn sim số 0935.929.102, trả lại bị cáo Vũ Văn N 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ, gắn sim số 0878644404 (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 04/12/2024*).

4. Về án phí: Các bị cáo Vũ Văn N, Đỗ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/12/2024)/.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Hưng